

**Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**  
**Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

**Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

**1.1 Giới thiệu chung về dự toán, gói thầu**

- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm máy cắt tự động phục vụ SXKD năm 2025.
- Tên gói thầu: Mua sắm máy cắt tự động phục vụ SXKD năm 2025.
- Tóm tắt công việc chính của gói thầu: Mua máy cắt tự động phục vụ SXKD.
- Nguồn vốn: Nguồn vốn sản xuất kinh doanh của X20 Thái Nguyên.
- Giá gói thầu: 1.602.406.800 đồng (đã bao gồm các loại thuế, phí có liên quan).
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, trong nước, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý III/2025.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 30 ngày.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày.
- Phạm vi công việc của gói thầu: Được nêu tại biểu Mẫu 01A (webform trên Hệ thống)
- Phạm vi cung cấp hàng hóa thuộc E-HSMT.
- Địa điểm cung cấp hàng hóa/ thực hiện gói thầu: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên X20 Thái Nguyên (Địa chỉ: Xóm An Thái, Xã Đồng Hỷ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam).

**1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

**1.2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung:**

STT	Nội dung yêu cầu	Tài liệu yêu cầu
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh mục hàng hoá trong phạm vi cung cấp của gói thầu, nhà thầu chỉ được đề xuất 01 xuất xứ hàng hoá tương ứng;</li> <li>- Hàng hóa cung cấp cho gói thầu đảm bảo tính đồng bộ và mới 100% chưa qua sử dụng, có xuất xứ rõ ràng, năm sản xuất từ năm 2025 trở lại đây.</li> <li>- Hàng hóa là sản phẩm hợp pháp, không vi phạm quyền tác giả, quyền sở hữu trí tuệ hoặc bản quyền theo quy định của pháp luật.</li> </ul>	Cam kết của Nhà thầu
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hóa và phụ kiện kèm theo được bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; thời gian bảo hành (tính từ ngày nghiệm thu, bàn giao) đáp ứng tối thiểu theo yêu cầu của E-HSMT.</li> <li>- Thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa không đảm bảo yêu cầu chất lượng mà không do lỗi của Chủ đầu tư.</li> <li>- Cử cán bộ kỹ thuật trong vòng 24 giờ sau khi nhận được thông báo xảy ra sự cố của bên sử dụng (bằng văn bản hoặc điện thoại).</li> </ul>	Cam kết của Nhà thầu
3	Hàng hóa được đóng gói, vận chuyển, bàn giao, bảo hành, bảo trì tại địa điểm thực hiện. Nhà thầu có đề xuất địa điểm cụ thể để Chủ đầu tư tổ chức kiểm tra hàng hóa, phụ kiện và các tài liệu kèm theo trước khi bàn giao hàng hóa và Nhà thầu phải tự thực hiện bằng chi phí của nhà thầu.	Cam kết của Nhà thầu

**1.2.2. Yêu cầu về kỹ thuật chi tiết:**

Hàng hóa chào thầu phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa, dịch vụ	Thông số kỹ thuật yêu cầu
1	Máy cắt vải tự động	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vùng cắt vải: 1950 mm (W) x 1950 mm (L)</li> <li>- Khổ vải cắt: 1800 mm</li> <li>- Hệ thống thổi khí làm mát dao, mài dao bằng đá mài quay ngược.</li> <li>- Có quạt tản nhiệt.</li> <li>- Chiều cao cắt tối đa sau khi hút: 7cm</li> <li>- Hơi khí nén: 0.55Mpa 160L/min</li> <li>- Tốc độ tối đa: 60m/min</li> <li>- Độ chính xác tối đa: 0.8-1.0g(N/KG)</li> <li>- Nguồn điện: 380V/50Hz</li> <li>- Công suất tiêu thụ tối đa: 30 kW</li> <li>- Độ ồn: &lt; 75dbA</li> <li>- Phụ kiện lắp đặt đi kèm theo máy.</li> </ul>

**Ghi chú:**

- Thời hạn bảo hành: Hàng hóa và phụ kiện kèm theo được bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và tối thiểu 18 (mười tám) tháng cho toàn bộ hàng hóa kể từ ngày các bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao và đưa vào sử dụng và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu bảo hành, bảo trì tại Mục 1.2.1 chương này.

- Nhà thầu có thể chào thầu thiết bị có thông số tương đương hoặc cao hơn so với yêu cầu. Nhà thầu phải lập bảng liệt kê thông số kỹ thuật thiết bị dự thầu và kèm theo tài liệu kỹ thuật (*catalô hoặc tài liệu tương đương*) chính hãng (*có xác nhận của hãng sản xuất hoặc đại diện chính thức của hãng sản xuất tại Việt Nam hoặc có thể tham chiếu từ website (kèm theo đường link tham chiếu) chính thức của hãng sản xuất*) để chứng minh sự đáp ứng của các thông số kỹ thuật thiết bị chào thầu theo yêu cầu của E-HSMT. Tên hãng sản xuất, model, ký mã hiệu của hàng hóa (nếu có) nêu trong E-HSMT chỉ mang tính chất tham khảo.

**1.3. Các yêu cầu khác**

- Việc kiểm tra cũng được đại diện Chủ đầu tư tiến hành địa điểm giao hàng.

- Khi nhận thiết bị, đại diện của các đơn vị sử dụng phải tiến hành kiểm tra thiết bị. Nếu thiết bị đáp ứng yêu cầu của hợp đồng, đại diện đơn vị sử dụng sẽ ký vào Biên bản bàn giao và nghiệm thu thiết bị.

- Nhà thầu sẽ phải tiến hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng thiết bị cho đơn vị sử dụng. Trong trường hợp thiết bị không đáp ứng yêu cầu của hợp đồng thì nhà thầu sẽ phải tiến hành sửa chữa mọi sai sót hoặc thay thế thiết bị trong vòng 24 tiếng kể từ ngày chạy thử. Bên cung ứng phải chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa của mình với đơn vị sử dụng.

**Mục 2. Bản vẽ:** Không có bản vẽ.

**Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

- Hàng hóa được kiểm tra ngay sau khi giao hàng tại địa điểm giao hàng.

- Chi phí cho việc kiểm tra và mọi chi phí phát sinh khác do nhà thầu chịu trách nhiệm.

- Nếu hàng hóa không đáp ứng yêu cầu, tùy tình hình cụ thể bên mua sẽ đưa ra yêu cầu cụ thể, bên cung cấp có trách nhiệm đáp ứng.

- Hàng hóa được thử nghiệm đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật mới được nghiệm thu, bàn giao.